

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của người yêu cầu
anh Đoàn Văn H và chị Lưu Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 19 tháng 9 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*” của anh Đoàn Văn H và chị Lưu Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30/9/2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh Đoàn Văn H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Lưu Thị N, sinh năm 1990;

Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên;

Nơi ở hiện nay: Thôn Q, xã N1, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 30/9/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30/9/2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Văn H và chị Lưu Thị N tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đoàn Văn H và chị Lưu Thị N khẳng định anh, chị có 02 con chung là các cháu: Đoàn Văn H1, sinh ngày 11/9/2012 và Đoàn Thế Đ2, sinh ngày 11/8/2015; cả 02 con chung đang ở với anh H. Nay ly hôn, anh H và chị N thỏa thuận: Giao cả 02 con chung cho anh Đoàn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 10/2022 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Hàng tháng, chị Lưu Thị N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung với anh Đoàn Văn H, mức cấp dưỡng nuôi 01 con chung là 1.000.000đ, (Một triệu đồng)/1 tháng; thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 10/2022 cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi.

Chị Lưu Thị N có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục các con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày anh H có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong, nếu chị N không thi hành theo thỏa thuận thì phải trả lãi đối với số tiền phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, ruộng canh tác: Anh Đoàn Văn H và chị Lưu Thị N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- Chi cục THADS huyện Phù Cừ;
- TAND tỉnh Hưng Yên (Phòng KTNV);
- UBND xã Đ1;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Trần Đình Hiền